

Bản án số: 101/2023/HS-ST

Ngày 19 - 7 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Triều Xuân

Bà Đặng Thị Huê

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái - Thư ký Toà án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 8 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 104/2023/TLST-HS ngày 02/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2023/QĐXXST-HS ngày 07/7/2023, đối với bị cáo:

Huỳnh Hữu Đ; sinh năm 1994, tại Thành phố Hồ Chí Minh (tên gọi khác: Tắc Hòa); nơi đăng ký thường trú: 136 Công Chúa N, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: D P, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; con ông Lý Quốc H và bà Huỳnh Quế P; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 04/4/2012, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 15/6/2013;

- Ngày 11/9/2019, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 01/6/2020.

- Ngày 28/3/2016, Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Ngày 29/6/2017, chấp hành xong.

- Ngày 19/9/2018, Trưởng Công an P1, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 13/5/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường A1, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 10/8/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường A1, Quận A ra Quyết định hủy Quyết định trên.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2022 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Bạch Tấn H1, sinh năm 1990; địa chỉ: A L, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: 28/8 L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2. Bà Phạm Ngọc Yến N, sinh năm 1990; địa chỉ: 2 T, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: 6 P, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3. Bà Phan Kim C, sinh năm 1975; địa chỉ: A M, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 14/12/2022, Đ2 Công an Q tuần tra phát hiện Bạch Tấn H1 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. H1 không xuất trình được giấy tờ tùy thân nên Tổ tuần tra đưa H1 về trụ sở Công an P2, Quận A làm việc. Qua kiểm tra điện thoại di động của H1 có tin nhắn mạng xã hội với người tên Tắc H2 (tên thật là Huỳnh Hữu Đ) với nội dung mua bán súng đạn. H1 khai Tắc Hòa nhắn nhờ Hoàng liên h tìm người mua súng giúp H2.

Sau khi xác minh, khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 14/12/2022, Đ2 Công an Q thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Huỳnh Hữu Đ tại nhà không số thuộc dãy nhà số D P, Phường A, Quận H. Qua khám xét, phát hiện trong túi quần trước bên phải Đ đang mặc có 01 gói nylon bên trong có 01 gói nylon nhỏ chứa tinh thể không màu và 01 gói nylon chứa 03 viên nén màu xanh lá cây, 01 viên nén màu xanh cùng mảnh vụn viên nén màu xanh. Trong nhà còn có Phạm Ngọc Yến N (bạn gái Đ), kiểm tra trong túi áo khoác phía trên bên phải của N có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng. Đ khai nhận trong các gói nylon thu giữ của Đ đều là ma túy Điện mua về sử dụng. N khai nhận chất bột trong áo khoác của N là phèn chua mua về để sử dụng.

Tiếp tục khám xét, Công an phát hiện trong 01 giỏ xách có hình hoa văn trên nóc của nhà vệ sinh tầng trệt có 01 vật bằng kim loại hình dạng giống súng màu bạc, 01 băng đạn màu bạc để màu đen, 03 viên đạn màu bạc không rõ chủng loại, 01 viên đạn màu vàng không rõ chủng loại, 01 ống hình trụ màu đen; 02 điện thoại di động. Đ khai nhận đây là súng, đạn do Đ mua về để tự vệ, phòng thân.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy xác định Huỳnh Hữu Đ và Phạm Ngọc Yến N âm tính với chất ma túy.

Do hành vi phạm tội được phát hiện trên địa bàn Quận H nên Công an Q đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Tại kết luận giám định số 03/KL-KTHS ngày 22/12/2022 của Phòng K1 Công an Thành phố H xác định:

- Gói 1: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Ngọc Yến N và hình dấu Công an P3, Quận H có khối lượng 0,4875 gam, không tìm thấy ma túy;

- Gói 2: Được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Huỳnh Hữu Đ và hình dấu Công an P3, Quận H, bên trong có:

- + 01 gói nylon chứa:

- 03 viên nén màu xanh lá cây đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,2137 gam, loại MDMA.

- 01 viên nén màu xanh và mảnh vụn viên nén màu xanh đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,5846 gam, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine.

- + Tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,5392 gam, loại Ketamine.

Tại kết luận giám định số 13/KL-KTHS ngày 24/12/2022 của Phòng K1 Công an Thành phố H xác định:

- 01 khẩu súng ngắn, thân súng có chữ “ZORAKI-2914-TD”, số 0918-000708, kèm theo ống giảm thanh có chữ “MADE IN JG 85704318” và hộp tiếp đạn (ký hiệu số 1). Khẩu súng ngắn gửi giám định ký hiệu số 1 là loại súng bắn đạn cao su nhưng được chế lại để bắn đạn quân dụng cỡ 9mm, súng hoạt động bình thường, bắn được đạn nổ. Khẩu súng ngắn gửi giám định thuộc nhóm vũ khí quân dụng.

- 01 viên đạn bằng kim loại, ký hiệu “S&B 12 9mm M” cỡ 9mm x 18mm (ký hiệu số 2). Viên đạn gửi giám định ký hiệu số 2 là đạn quân dụng cỡ 9mm x 18mm, thuộc nhóm vũ khí quân dụng, sử dụng cho súng quân dụng, súng tự chế có cỡ nòng và buồng đạn phù hợp với loại đạn này.

- 03 viên đạn có vỏ bằng kim loại, đầu đạn cao su màu đen, cùng ký hiệu “OZK-9mm P.A” cỡ 9mm x 22mm (ký hiệu số 3). 03 viên đạn gửi giám định ký hiệu số 3 là đạn cao su, thuộc nhóm công cụ hỗ trợ.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Hữu Đ khai nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 14/12/2022, Đ đang ở nhà tại nhà không số thuộc dãy nhà số D P, Phường A, Quận H, sử dụng điện thoại di động của Đ thuê bao số 0777998978 gọi cho một người thanh niên tên K (không rõ lai lịch) thuê bao số 0879940111 hỏi mua của K 1.800.000 đồng ma túy tổng hợp gồm “hàng khay” và “thuốc lắc”. K đồng ý bán và hẹn Đ giao dịch mua bán ma túy tại trước cổng Trường đua P, đường L, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau đó, Đ thuê xe ôm công nghệ của một người đàn ông (không rõ lai lịch) đến điểm hẹn gặp K và mua được của K 01 gói nylon chứa 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp “hàng khay”, 04 viên nén màu xanh “thuốc lắc” và mảnh vụn viên nén màu xanh “thuốc lắc” với số tiền 1.800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ cất giấu ma túy vào túi quần bên phải Đ đang mặc rồi trở về nhà. Khi về nhà, Đ chưa kịp lấy ma túy ra sử dụng thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang như trên. Việc Đ cất giấu ma túy thì Phạm Ngọc Yến N không biết.

Vào tháng 11/2022 (Đ không nhớ rõ ngày), Đ sử dụng tài khoản Zalo tên “Andy Lau” đăng ký bằng số điện thoại 0777998978 của Đ liên hệ với C1 (không rõ lai lịch) qua Zalo tên “Trần Văn T” hỏi mua của C1 01 khẩu súng và C1 đồng ý bán cho Đ với giá 55.000.000 đồng. Sau đó, C1 gửi khẩu súng và các dụng cụ của súng cho Đ thông qua nhà xe H4, địa chỉ tại: D P C, Phường A, Quận E theo tuyến từ Lâm Đồng về Thành phố Hồ Chí Minh (Đ nghĩ rằng C1 gửi từ Lâm Đồng vì Đ biết C1 ở B, Lâm Đồng nhưng không biết địa chỉ cụ thể). Sau khi đến nhận súng, đạn (Đ không nhớ ngày nhận), Đ mang về để trong 01 giỏ xách có hình hoa văn và cất giấu trên nóc tủ tầng trệt tại nhà không số thuộc dãy nhà số D P, Phường A, Quận H. Đ không nói cho Phạm Ngọc Y Nhung việc cất giấu súng. Khoảng 01 tuần sau khi mua súng, Đ chuyển trước cho C1 số tiền 25.000.000 đồng thông qua dịch vụ chuyển tiền của ViettelPost vào tài khoản Ngân hàng M số 0550110589999 mang tên TRAN QUOC HOANG. Số tiền còn lại, Đ hẹn sẽ trả cho C1 sau.

Đến ngày 14/12/2022, Công an tiến hành khám xét nơi ở của Đ phát hiện khẩu súng và các dụng cụ của súng như đã nêu trên. Qua xác minh tại Ngân hàng M, xác định người đứng tên tài khoản 0550110589999 là Trần Quốc H3, sinh năm 1988, hộ khẩu thường trú: 147 T, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định. Tiến hành xác minh tại Công an Phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định, kết quả: tại Phường L không có địa chỉ A T, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định và không có tên công dân Trần Quốc H3 cư trú.

Đối với nhà xe H4, qua xác minh nhà xe chỉ chạy tuyến từ thành phố C, tỉnh An Giang về Thành phố Hồ Chí Minh và ngược lại, không có chuyến xe từ Lâm Đồng về Thành phố Hồ Chí Minh như lời khai của Huỳnh Hữu Đ.

Vật chứng tạm giữ trong vụ án:

- 01 gói niêm phong ghi số 01/23 (03) Gói 1 (1257)/22, bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Phạm Ngọc Yến N, Điều tra viên Nguyễn Viết A, hình dấu Công an P3, Quận H; chữ ký ghi tên giám định viên Võ La Bảo Y1;

- 01 gói niêm phong ghi số 01/23 (03) Gói 1 (1257)/22, bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Huỳnh Hữu Đ, Điều tra viên Nguyễn Viết A, hình dấu Công an P3, Quận H; chữ ký ghi tên giám định viên Võ La Bảo Y1;

- 01 gói niêm phong ghi số 13/23, bên ngoài có các chữ ký ghi tên giám định viên Vũ Mai L, Điều tra viên Nguyễn Ngọc T1, hình dấu Phòng K1 - Công an Thành phố H. Ngày 16/3/2023, Cơ quan điều tra đã bàn giao cho Ban C2.

- 01 điện thoại di động hiệu S, gắn sim số 0904620143, màu đen, số IMEI: 355853/10/488159/7 của Bạch Tấn H1 dùng để liên lạc cá nhân.

- 01 điện thoại di động hiệu S gắn sim số 0777998978, số IMEI: 258780/10/072856/2 tạm giữ của Huỳnh Hữu Đ, có dùng vào việc phạm tội;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 PROMAX, gắn sim số 0933249233, số IMEI: 352839111392325 tạm giữ của Phạm Ngọc Yến N, không liên quan đến hành vi phạm tội của Huỳnh Hữu Đ. Ngày 11/01/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Phạm Ngọc Yến N;

Tại bản Cáo trạng số 114/CT-VKS-Q8 ngày 31/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Đ1 i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội “Tàng trữ trái

phép vũ khí quân dụng” theo quy định Khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249; Khoản 1 Điều 304; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong thu giữ của Huỳnh Hữu Đ và bà Phạm Ngọc Yến N.

- Đề nghị trả lại cho ông Bạch Tấn H1 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen.

- Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu S tạm giữ của Huỳnh Hữu Đ.

- Đề nghị tiếp tục giao cho Ban C2 xử lý theo quy định 01 gói niêm phong ghi số 13/23, bên ngoài có các chữ ký ghi tên giám định viên Vũ Mai L, Điều tra viên Nguyễn Ngọc T1, hình dấu Phòng K1 - Công an Thành phố H.

Bị cáo khai báo về hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ Kết luận giám định số 03/KL-KTHS ngày 22/12/2022 và kết luận giám định số 13/KL-KTHS ngày 24/12/2022 của Phòng K1 Công an Thành phố H, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa xét có đủ cơ sở để kết luận:

[2.1] Vào khoảng 14 giờ ngày 14/12/2022, tại phòng trọ không số thuộc dãy nhà số D P, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Huỳnh Hữu Đ cất giữ trái phép các loại chất ma túy với mục đích để sử dụng, cụ thể như sau:

- 03 viên nén màu canh lá cây, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,2137 gam, loại MDMA.

- 01 viên nén màu xanh và mảnh vụn viên nén màu xanh, qua giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,5846 gam, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine.

- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,5392 gam, loại Ketamine.

Tổng khối lượng ma túy các loại là 3,3375 gam.

[2.2] Cũng tại phòng trọ không số thuộc dãy nhà số D P, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, Huỳnh Hữu Đ còn lưu giữ trái phép:

- 01 khẩu súng ngắn, thân súng có chữ “ZORAKI-2914-TD”, số 0918-000708, kèm theo ống giảm thanh có chữ “MADE IN JG 85704318” và hộp tiếp đạn, qua giám định là loại súng bắn đạn cao su nhưng được chế lại để bắn đạn quân dụng cỡ 9mm, súng hoạt động bình thường, bắn được đạn nổ, thuộc nhóm vũ khí quân dụng.

- 01 viên đạn bằng kim loại, ký hiệu “S&B 12 9mm M” cỡ 9mm x 18mm, qua giám định là đạn quân dụng cỡ 9mm x 18mm, thuộc nhóm vũ khí quân dụng, sử dụng cho súng quân dụng, súng tự chế có cỡ nòng và buồng đạn phù hợp với loại đạn này.

- 03 viên đạn có vỏ bằng kim loại, đầu đạn cao su màu đen, cùng ký hiệu “OZK-9mm P.A” cỡ 9mm x 22mm, qua giám định là đạn cao su, thuộc nhóm công cụ hỗ trợ.

Do vậy, hành vi của Huỳnh Hữu Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp *“Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”* theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại Khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; chính sách chế tạo, quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, đe dọa đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Bị cáo có nhân thân rất xấu, nhiều lần (05 lần) bị kết án và xử lý hành chính về hành vi về ma túy, cướp giật. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ dài mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Bị cáo phạm tội không nhằm thu lợi bất chính, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định đối với bị cáo.

[6] Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm nhiều tội nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[7] Đối với người thanh niên tên K bán ma túy cho Đ, quá trình điều tra không xác định được lai lịch nên chưa đủ cơ sở để xử lý là có căn cứ, nên không xét.

Đối với người tên C1 (hay còn gọi là Trần Văn T) và Trần Quốc H3 là những người liên quan việc bán sùng, đạn cho Đ, qua điều tra không xác định được lai lịch, chưa đủ cơ sở để xử lý nên không xét trong vụ án này.

Đối với Phạm Ngọc Yên N, sống chung nhà với Huỳnh Hữu Đ nhưng không biết các hành vi phạm tội của Đ, Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xử lý là có căn cứ, nên không xét trong vụ án này.

Đối với bà Phan Kim C, là chủ sở hữu nhà không sổ thuộc dãy nhà số D P, Phường A, Quận H, bà C cho Đ thuê nhà nhưng không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Đ, Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xử lý là có căn cứ, nên không xét trong vụ án này.

Đối với Bạch Tấn H1, không liên quan đến hành vi phạm tội của Huỳnh Hữu Đ nên không đưa vào diện xem xét xử lý. Ngày 27/02/2023, Tòa án nhân dân Quận 11 đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H1, nên không xét trong vụ án này.

[8] Xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong ghi số 01/23 (03) Gói 1 (1257)/22, bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Phạm Ngọc Yên N, Điều tra viên Nguyễn Viết A, hình dấu Công an P3, Quận H; chữ ký ghi tên giám định viên Võ La Bảo Y1, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 gói niêm phong ghi số 01/23 (03) Gói 1 (1257)/22, bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Huỳnh Hữu Đ, Điều tra viên Nguyễn Viết A, hình dấu Công an P3, Quận H; chữ ký ghi tên giám định viên Võ La Bảo Y1, là ma túy thu giữ của bị cáo, vật cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 gói niêm phong ghi số 13/23, bên ngoài có các chữ ký ghi tên giám định viên Vũ Mai L, Điều tra viên Nguyễn Ngọc T1, hình dấu Phòng K1 - Công an Thành phố H, giao cho Ban chỉ huy quân sự Quận 8 xử lý theo quy định.

- 01 điện thoại di động hiệu S, gắn sim số 0904620143, màu đen, số IMEI: 355853/10/488159/7 của ông Bạch Tấn H1 dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho ông Bạch Tấn H1.

- 01 điện thoại di động hiệu S gắn sim số 0777998978, số IMEI: 258780/10/072856/2 tạm giữ của Huỳnh Hữu Đ, là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 PROMAX, gắn sim số 0933249233, số IMEI: 352839111392325 tạm giữ của Phạm Ngọc Yên N, không liên quan đến hành vi

phạm tội của Huỳnh Hữu Đ. Ngày 11/01/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Phạm Ngọc Yến N là có căn cứ, nên không xét.

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều i Khoản 1 Điều 249; Khoản 1 Điều 304; Điều s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo: Huỳnh Hữu Điền 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là: 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2022.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

2.1. Giao Ban Chỉ huy Quân sự Q2 để xử lý theo quy định đối với: 01 gói niêm phong ghi số 13/23, bên ngoài có các chữ ký ghi tên giám định viên Vũ Mai L, Điều tra viên Nguyễn Ngọc T1, hình dấu Phòng K1 - Công an Thành phố H (Biên bản bàn giao vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ ngày 16/3/2023).

2.2. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong ghi số A (03) Gói 1, bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Phạm Ngọc Yến N, Điều tra viên Nguyễn Viết A, hình dấu Công an P3, Quận H; chữ ký ghi tên giám định viên Võ La Bảo Y1.

- 01 gói niêm phong ghi số 01/23 (03) Gói 2, bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Huỳnh Hữu Đ, Điều tra viên Nguyễn Viết A, hình dấu Công an P3, Quận H; chữ ký ghi tên giám định viên Võ La Bảo Y1.

2.3. Trả lại cho ông Bạch Tấn H1 01 điện thoại di động hiệu Samsung, gắn sim số 0904620143, màu đen, số IMEI: 355853/10/488159/7, bị vỡ màn hình (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

2.4. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu S gắn sim số 0777998978, số IMEI: 258780/10/072856/2 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

(Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11/5/2023)

3. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì

được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Như Hoa